

QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG DÔI DƯ SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

NGUYỄN QUANG VINH*

Sắp xếp lại các đơn vị hành chính là một chủ trương lớn nhằm tinh gọn bộ máy, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy tối đa các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, sau sắp xếp, khối tài sản công đôi dư rất lớn, phân tán ở nhiều khu vực và địa phương, trong khi đó, cơ chế quản lý, khai thác và phân bổ nguồn lực chưa được điều chỉnh kịp thời để phù hợp với mô hình mới, dẫn tới nguy cơ lãng phí, sử dụng kém hiệu quả hoặc thậm chí bị bỏ hoang, xuống cấp. Trên cơ sở phân tích thực trạng quản lý tài sản công đôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính hiện nay, bài viết chỉ ra những vướng mắc, bất cập trong cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện, từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm ngăn ngừa lãng phí và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực công trong thời gian tới.

Từ khóa: Chính quyền hai cấp; lãng phí; tài sản công; sắp xếp bộ máy; địa phương.

The rearrangement of administrative units is a significant policy aimed at streamlining the apparatus, improving the effectiveness and efficiency of state management, and maximizing resource utilization for socio-economic development. However, after the rearrangement process, a large volume of redundant public assets remains scattered across many localities, while the mechanisms for managing, utilizing, and allocating these resources have not been promptly adjusted to suit the new model. This situation poses risks of waste, inefficient use, or even abandonment and deterioration of assets. Based on an analysis of the current management of redundant public assets following the restructuring of administrative units, this article identifies key difficulties and inadequacies in mechanisms, policies, and implementation practices. It then proposes several solutions to prevent waste, enhance the efficient use of public assets, and unlock the potential value of state resources, thereby ensuring sustainability in public asset management.

Keywords: Two-tier government; waste; public assets; administrative apparatus restructuring; localities.

NGÀY NHẬN: 23/8/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/9/2025

NGÀY DUYỆT: 16/10/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.357.2025.1308>

1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn 2019 - 2025, nước ta triển khai cải cách bộ máy hành chính một cách đồng bộ từ trung ương đến địa phương, với mục tiêu xuyên suốt là tinh gọn tổ chức bộ

máy, loại bỏ tầng nấc trung gian, tiết kiệm ngân sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà nước¹. Đặc biệt, từ ngày 01/7/2025, hệ thống chính quyền chính thức

* TS, Học viện Hành chính và Quản trị công

vận hành theo mô hình hai cấp (tỉnh và xã). Tổng số đơn vị hành chính cấp tỉnh giảm từ 63 xuống còn 34 (gồm 6 thành phố trực thuộc trung ương và 28 tỉnh); cấp xã giảm mạnh từ 10.598 xuống còn 3.321 đơn vị (gồm xã, phường và đặc khu)².

Tuy nhiên, quá trình sắp xếp này đã để lại khối lượng lớn tài sản công dôi dư: tính đến trước tháng 6/2025, tại 52 tỉnh, thành phố thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, có 4.226 trụ sở dôi dư, chiếm hơn 11% tổng số trụ sở công³. Việc quản lý, xử lý và khai thác hiệu quả khối tài sản này là một thách thức lớn, bởi nếu không có giải pháp kịp thời và đồng bộ, tài sản công sẽ bị lãng phí, xuống cấp, thậm chí phần tiết kiệm từ tinh gọn bộ máy sẽ bị “ăn mòn” bởi chi phí bảo vệ, duy tu và mất giá trị tài sản. Trong bối cảnh đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng quản lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính cũng như đề xuất các giải pháp nhằm tối ưu hóa nguồn lực này là vô cùng cần thiết.

2. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trong bối cảnh tinh gọn bộ máy và sắp xếp đơn vị hành chính

2.1. Giai đoạn trước ngày 01/7/2025

Sau các đợt sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 và 2023 - 2025, khối tài sản công dôi dư tăng nhanh, chủ yếu là nhà, đất trụ sở cơ quan và công trình công cộng kèm quỹ đất. Tổng hợp từ đề án của các địa phương do Bộ Nội vụ thu thập cho thấy, riêng 52 tỉnh, thành phố đã sắp xếp cấp tỉnh có 38.182 trụ sở công, trong đó có 33.956 trụ sở dự kiến tiếp tục sử dụng và 4.226 trụ sở dự kiến dôi dư (ước tương đương 11,1%)⁴. Đây là nguồn lực rất lớn cần phương án xử lý sớm để tránh hao hụt giá trị và chi phí bảo quản kéo dài.

Tính trên phạm vi cả nước, đến cuối năm 2024, còn 11.034 cơ sở nhà, đất công không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả hoặc sai mục

đích, trong đó có 3.780 cơ sở có quyết định xử lý, 7.249 cơ sở chưa có quyết định. Điều này phản ánh “điểm nghẽn” ở khâu thủ tục và tổ chức thực thi tại một số nơi⁵.

Ở cấp địa phương, mức độ và tốc độ xử lý tài sản dôi dư có sự khác biệt rõ rệt: (1) TP. Hồ Chí Minh có 3.895 cơ sở thuộc phạm vi quản lý, trong đó 3.430 cơ sở tiếp tục sử dụng, 231 cơ sở dôi dư (chủ yếu là trụ sở nhỏ, lẻ cấp khu phố/ấp, hiện đang lên phương án tận dụng/điều chuyển); (2) Bình Phước (nay thuộc tỉnh Đồng Nai) rà soát 310 cơ sở, đã xử lý 92 cơ sở, còn 218 cơ sở dôi dư đang tiếp tục xử lý (phần lớn là trụ sở thuộc trung tâm hành chính tỉnh cũ và UBND cấp huyện cũ); (3) Hà Tĩnh có 245 cơ sở nhà, đất dôi dư sau sáp nhập; tỉnh đang ưu tiên điều hòa cho công an xã, ban chỉ huy quân sự xã hoặc chuyển công năng phù hợp để tránh xuống cấp và lấn chiếm⁶.

Có thể thấy, việc sáp nhập đơn vị hành chính đã làm phát sinh một lượng lớn tài sản dôi dư tại nhiều địa phương (như trụ sở xã, phòng, ban chuyên môn, nhà làm việc cấp huyện cũ). Tuy nhiên, quy trình chuyển đổi công năng, định giá và đấu giá kéo dài đã khiến số tài sản này rơi vào tình trạng nhàn rỗi, gây lãng phí và phát sinh chi phí bảo trì. Tình trạng này dẫn đến hệ quả kép nghiêm trọng: (1) “Ăn mòn” thành quả tinh gọn bộ máy: khoản tiết kiệm chi thường xuyên từ việc tinh gọn bộ máy có nguy cơ bị triệt tiêu nếu khối tài sản dôi dư không được xử lý một cách kịp thời và dứt điểm; (2) Các mặt bằng/nhà làm việc có giá trị có thể được tái sử dụng ngay lập tức cho các dịch vụ công (giáo dục, y tế cơ sở, văn hóa cộng đồng) hoặc hợp tác công - tư lại bị bỏ trống. Vì vậy, cùng với cơ chế báo cáo định kỳ, yêu cầu các tỉnh công khai danh mục, trạng thái, phương án xử lý tài sản dôi dư. Mục tiêu là nhằm huy động sự giám sát của xã hội và là cơ sở để nâng cao chất lượng các quyết định xử lý; đồng thời, không khuyến khích bán tài sản

gắn với đất nếu chưa đủ điều kiện theo luật, tránh thất thoát nguồn lực công và bảo toàn quỹ đất công có giá trị.

2.2. Giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến nay

Bắt đầu từ ngày 01/7/2025, hệ thống chính quyền địa phương hình thành sau sắp xếp chính thức vận hành theo mô hình hai cấp; đến cuối tháng 9/2025, cơ cấu đơn vị hành chính đã ổn định ở 34 đơn vị cấp tỉnh và 3.321 đơn vị cấp xã⁷. Việc chuyển đổi mô hình đã góp phần tinh gọn bộ máy, song cũng làm phát sinh một khối lượng tài sản công dồi dào rất lớn, chủ yếu ở hai nhóm chính: (1) Trụ sở các cơ quan, đơn vị sự nghiệp sau hợp nhất, sáp nhập; (2) Trụ sở UBND xã cũ không còn chức năng sau khi giảm quy mô hành chính.

Theo Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính), tính đến ngày 30/9/2025, trên toàn quốc đã có hơn 14.050 cơ sở nhà, đất được xử lý sau khi thực hiện mô hình chính quyền 2 cấp. Số cơ sở cần tiếp tục xử lý là 13.759 tại 34 tỉnh, thành phố⁸.

Ở các đô thị lớn, tình trạng dồi dào dư thừa hiện rõ nét. TP. Hồ Chí Minh có 1.087 trụ sở dồi dào⁹. Tại đồng bằng sông Cửu Long, các tỉnh vừa sáp nhập ghi nhận quy mô dồi dào dư thừa. An Giang - Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) thống kê có 7.016 cơ sở nhà, đất thuộc diện sắp xếp, trong đó 6.190 cơ sở giữ lại sử dụng và 826 cơ sở dồi dào dư thừa (108 trụ sở dồi dào dư thừa cấp tỉnh giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý, 718 trụ sở dồi dào dư thừa cấp huyện tạm giao cho xã). Riêng Cà Mau ghi nhận 99 trụ sở dồi dào dư thừa sau hợp nhất¹⁰.

3. Các nguyên nhân chính dẫn đến tài sản công dồi dào

Quá trình sắp xếp, kiện toàn bộ máy và đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2025 đã góp phần tinh gọn đầu mối và tiết kiệm chi thường xuyên, song khối lượng tài sản công dồi dào phát sinh nhanh hơn khả năng xử lý đã dẫn đến tình trạng lãng phí. Nguyên nhân của vấn đề này đến từ nhiều yếu tố đan xen.

Một là, vướng mắc pháp lý và quy hoạch sử dụng đất. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Luật Đất đai năm 2024 và các nghị định hướng dẫn quy định nhiều thủ tục chặt chẽ trước khi điều chuyển, bán, cho thuê hoặc chuyển đổi công năng tài sản gắn liền với đất. Ở nhiều địa phương, hồ sơ pháp lý của trụ sở và đất công chưa đầy đủ, thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc chưa xác định ranh giới, diện tích thực tế, khiến thời gian xử lý kéo dài. Chẳng hạn, tỉnh Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai) báo cáo có 218 cơ sở dồi dào dư thừa nhưng có tới 40% chưa đủ hồ sơ pháp lý để đưa vào đấu giá hoặc chuyển công năng. Bên cạnh đó, nhiều trụ sở nằm trong khu vực chưa có quy hoạch chi tiết 1/500 hoặc đang điều chỉnh quy hoạch, làm chậm quá trình xử lý. Trường hợp ở Hà Tĩnh cho thấy, 245 trụ sở dồi dào dư thừa, trong đó một phần chưa thể chuyển đổi công năng do vướng quy hoạch đất quốc phòng, đất giáo dục hoặc hạ tầng¹¹.

Hai là, thiếu dữ liệu tập trung và công cụ quản lý hiện đại. Việt Nam hiện chưa có hệ thống quản lý tài sản công trực tuyến tập trung toàn quốc, dẫn đến việc cập nhật và đồng bộ dữ liệu chậm, thiếu tính thời gian thực. Thông tin về hiện trạng, giá trị, tọa độ và tình trạng pháp lý của tài sản công vẫn được tổng hợp thủ công qua báo cáo giấy hoặc file rời từ các sở, ngành, gây khó khăn cho việc rà soát và ra quyết định. Báo cáo của Bộ Tài chính năm 2024 cho thấy, có tới 7.249 cơ sở dồi dào dư thừa trên cả nước¹² chưa có quyết định xử lý, một phần nguyên nhân xuất phát từ việc chậm cập nhật dữ liệu, tạo ra “điểm mù” quản lý khi tài sản bị bỏ hoang, xuống cấp mà không có đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp.

Ba là, năng lực tổ chức thực hiện và phối hợp liên ngành còn hạn chế. Trước ngày 01/7/2025, ở nhiều tỉnh, thành phố, sở Tài chính là đầu mối xử lý tài sản công nhưng phải phụ thuộc vào sự phối hợp của sở Tài

nguyên và Môi trường, sở Xây dựng và UBND cấp huyện để hoàn thiện thủ tục. Sự phối hợp thiếu nhịp nhàng khiến hồ sơ tồn đọng. Ví dụ, TP. Hồ Chí Minh vẫn còn 231 cơ sở dôi dư chưa xử lý, mặc dù phần lớn đã có phương án, do chậm phê duyệt từ cấp quận/huyện¹³. Thêm vào đó, chưa có cơ chế quy định “thời hạn cứng” để xử lý tài sản công dôi dư, khiến nhiều hồ sơ kéo dài qua nhiều kỳ báo cáo và làm mất cơ hội khai thác.

Bốn là, nhiều địa phương còn hạn chế trong việc khai thác giá trị và chuyển đổi công năng của tài sản công. Thay vì áp dụng các mô hình tái sử dụng tạm thời phục vụ giáo dục, y tế, văn hóa cộng đồng hoặc hợp tác công - tư, một số nơi vẫn để tài sản trống chờ đấu giá. Điều này tạo ra lãng phí kép: vừa để tài sản xuống cấp, vừa bỏ qua cơ hội phục vụ dân sinh. Ở Cao Bằng, có những trụ sở xã cũ bị bỏ hoang 2 - 3 năm sau sáp nhập, trong khi trường mầm non và trạm y tế vẫn thiếu phòng chức năng¹⁴.

Năm là, đặc thù vùng, miền và chi phí bảo quản cũng là nguyên nhân không thể bỏ qua. Ở những khu vực vùng sâu, vùng xa, nhu cầu thị trường đối với tài sản công dôi dư rất thấp, khiến việc đấu giá hoặc cho thuê gần như không khả thi. Đồng thời, chi phí bảo quản lại cao. Ở Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai), chi phí bảo vệ và bảo trì cho các trụ sở dôi dư ước tính khoảng 3 - 5 triệu đồng/cơ sở/tháng, tương đương hơn 7 tỷ đồng/năm nếu không xử lý sớm¹⁵. Điều này tạo áp lực lớn lên ngân sách địa phương, đặc biệt khi tài sản không tạo ra nguồn thu bù đắp.

Từ những phân tích trên cho thấy, lãng phí tài sản công sau sáp nhập không chỉ đơn thuần bắt nguồn từ việc thừa số lượng cơ sở vật chất mà còn do các “nút thắt” thể chế, thiếu hụt dữ liệu, hạn chế trong phối hợp thực thi, phương án khai thác chưa đa dạng và những đặc thù về điều kiện kinh tế - xã hội của từng vùng. Việc lãng phí tài sản công gây thiệt hại về kinh tế và làm ảnh hưởng đến uy

tín, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, đi ngược với tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí được quy định tại *Luật Quản lý, sử dụng tài sản công* năm 2017.

4. Giải pháp quản lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp hiện nay

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý.

Đây là nền tảng bảo đảm việc xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính được tiến hành đồng bộ, minh bạch và hiệu quả. *Luật Quản lý, sử dụng tài sản công* năm 2017 tuy đã đưa ra các nguyên tắc chung, nhưng chưa bao quát đầy đủ tình huống đặc thù khi sáp nhập, giải thể hoặc điều chỉnh địa giới hành chính. Do đó, cần sửa đổi, bổ sung luật để quy định cụ thể về trình tự xử lý tài sản dôi dư, thời hạn kiểm kê và định giá (ví dụ: tối đa 6 tháng sau sáp nhập), tiêu chuẩn xác định tài sản giữ lại hoặc thanh lý và cơ chế giải quyết tranh chấp. Đồng thời, cần ban hành nghị định riêng hướng dẫn quản lý tài sản công sau sắp xếp bộ máy, phân định rõ vai trò, trách nhiệm của từng cấp chính quyền và cơ quan chuyên môn từ khâu rà soát, phân loại đến đấu giá hoặc chuyển đổi công năng.

Thứ hai, đa dạng hóa phương thức xử lý tài sản.

Để tài sản công dôi dư sau sáp nhập được xử lý nhanh chóng và hiệu quả cần có những phương thức hữu hiệu, như: (1) Đấu giá công khai qua sàn điện tử để tăng cạnh tranh; (2) Chuyển giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức xã hội, hoặc hợp tác công - tư phục vụ giáo dục, y tế, văn hóa; (3) Cho thuê dài hạn với giá ưu đãi để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp xã hội; (4) Chuyển đổi công năng phục vụ cộng đồng, như: thư viện, nhà văn hóa, trung tâm khởi nghiệp.

Đối với trụ sở của các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn, tài sản dôi dư cần phối hợp với địa phương để hoán đổi hoặc bàn giao cho địa phương khi không có nhu cầu sử dụng.

Thứ ba, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý tài sản công.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, tích hợp thông tin của tất cả bộ, ngành, địa phương, bao quát toàn bộ tài sản công thuộc sở hữu, từ đất đai, công trình, trang thiết bị, phương tiện cho đến các hạng mục đầu tư khác. Hệ thống này phải tích hợp đầy đủ thông tin về tình trạng, giá trị, công năng, mức độ khai thác và thời hạn sử dụng của từng loại tài sản; đồng thời, có khả năng kết nối và chia sẻ dữ liệu.

Việc số hóa dữ liệu không chỉ giúp nâng cao tính minh bạch và khả năng điều phối tài sản mà còn cung cấp công cụ trực quan cho lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc đưa ra quyết định về điều chuyển, thanh lý, đầu tư bổ sung dựa trên số liệu chính xác, kịp thời. Đặc biệt, cơ sở dữ liệu số còn hỗ trợ đắc lực cho công tác kiểm tra, giám sát, giúp phát hiện sớm những dấu hiệu thất thoát, hư hỏng hoặc lãng phí; đồng thời, tối ưu hóa kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa và phân bổ ngân sách.

Thứ tư, bảo đảm minh bạch và tăng cường giám sát xã hội.

Cần thực hiện nghiêm túc các quy định của *Luật Quản lý, sử dụng tài sản công* năm 2017 về công khai, minh bạch trong quản lý, điều chuyển, thanh lý và sử dụng tài sản công. Cụ thể, mọi quy trình liên quan đến phân bổ, điều chuyển, thanh lý và đầu tư bổ sung tài sản phải được công bố rộng rãi, bảo đảm các địa phương, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người dân đều có thể được tiếp cận. Việc công khai này phải đi đôi với xây dựng cơ chế phản hồi, cho phép các đơn vị góp ý, đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời khi phát hiện bất cập.

Đồng thời, cần tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, báo chí - truyền thông, qua đó, bảo đảm tính khách quan trong quản lý và sử dụng tài sản công. Mọi quyết định về điều

chuyển, thanh lý hoặc đầu tư tài sản mới phải dựa trên cơ sở dữ liệu minh bạch, có sự kiểm chứng và thẩm định của các cấp có thẩm quyền. Từ đó, giúp ngăn ngừa nguy cơ thất thoát, lãng phí, tạo niềm tin và sự đồng thuận trong toàn xã hội, nâng cao trách nhiệm giải trình của lãnh đạo các cấp.

Thứ năm, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trực tiếp nếu để xảy ra thất thoát, lãng phí hoặc chậm xử lý tài sản công so với quy định. Để hình thành nhận thức và hành động thống nhất trong toàn hệ thống, cần quán triệt sâu sắc tư tưởng tiết kiệm, chống lãng phí tài sản công. Việc quán triệt cần được cụ thể hóa thành những chuẩn mực, nguyên tắc và quy định bắt buộc trong quản lý, khai thác tài sản công, giúp mỗi cán bộ, công chức, viên chức hiểu rõ vai trò, trách nhiệm của mình. Đặc biệt, phải gắn tư tưởng tiết kiệm và chống lãng phí với trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị. Đây phải là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét thi đua khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, nhằm nâng cao tính ràng buộc và trách nhiệm giải trình.

Song song đó, cần tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, hội thảo chuyên đề, tập huấn để làm rõ ý nghĩa và lợi ích của việc sử dụng tiết kiệm tài sản công, biến nhận thức thành hành động tự giác, hình thành được nền tảng nhận thức chung về giá trị của tài sản công, coi việc tiết kiệm, chống lãng phí là một phần văn hóa công vụ, từ đó hạn chế tối đa tình trạng sử dụng tùy tiện, thiếu trách nhiệm. Đồng thời, cần thực hiện nghiêm Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tại khoản 2 Điều 6 quy định các hành vi xử lý kỷ luật theo 4 mức độ (ít nghiêm trọng; nghiêm trọng; rất nghiêm trọng; đặc biệt nghiêm trọng).

Bên cạnh đó, nên có cơ chế khen thưởng đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị xử lý tài sản nhanh chóng, sáng tạo, hiệu quả, tạo động lực thi đua và khuyến khích áp dụng mô hình quản lý tiên tiến.

5. Kết luận

Quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công sau sáp nhập không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả quản trị, tối ưu hóa nguồn lực và khẳng định tính đúng đắn của cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy. Để đạt được mục tiêu này, cần triển khai đồng bộ các giải pháp: sớm hoàn thiện khung pháp lý chuyên biệt cho xử lý tài sản sau sáp xếp; đa dạng hóa phương thức khai thác; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công dồi dư với cập nhật theo thời gian thực; bảo đảm công khai, minh bạch để người dân và tổ chức xã hội giám sát; hình thành văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời siết kỷ luật trách nhiệm người đứng đầu và khuyến khích mô hình làm tốt. Chỉ khi các giải pháp được thực hiện quyết liệt, thường xuyên và có sự giám sát chặt chẽ, mới có thể phát huy tối đa giá trị tài sản công, phục vụ tốt nhất cho cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy hiện nay, để cả nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, phát triển mạnh mẽ.

Chú thích:

1. Bộ Chính trị (2017). *Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.*
- 2, 7. *Triển khai hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp.* <https://nhandan.vn>, ngày 05/8/2025.
- 3, 4, 6, 11, 13, 14. Bộ Nội vụ (2025). *Báo cáo tổng kết sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2025.*
- 5, 11, 15. Bộ Tài chính (2024). *Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024.*
8. Vẫn còn hơn 13.700 cơ sở nhà, đất dồi dư

chờ xử lý sau khi sáp nhập. <https://vov.vn>, ngày 05/10/2025.

9. *Tìm đáp số hiệu quả cho hàng ngàn trụ sở dồi dư.* <https://tuoitre.vn>, ngày 27/9/2025.

10. *Hàng trăm trụ sở dồi dư tỉnh An Giang sẽ xử lý ra sao?* <https://tuoitre.vn>, ngày 13/7/2025.

12. *Bộ Tài chính “tiết lộ” việc xử lý tài sản công, nhà đất dồi dư sau tinh gọn bộ máy.* <https://vov.vn>, ngày 14/3/2025.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2017). *Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.*
2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2024). *Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài sản công.*
3. Bộ Chính trị (2018). *Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã.*
4. Chính phủ (2017). *Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.*
5. Chính phủ (2019). *Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công.*
6. Quốc hội (2013). *Hiến pháp năm 2013.*
7. Quốc hội (2017). *Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.*
8. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2019). *Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021.*
9. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2022). *Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.*
10. *Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 11 khóa XIII.* <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 17/4/2025.
11. *Lãng phí nhà, đất công tại nhiều địa phương.* <https://thoibaotaichinhvietnam.vn>, ngày 07/4/2025.
12. *Xử lý trụ sở dồi dư, tận dụng tài sản công sau sáp nhập tỉnh.* <https://baochinhphu.vn>, ngày 10/5/2025.